

Bản án số: 120/2022/HS-PT
Ngày 24 - 8 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền

Các Thẩm phán: Bà Trịnh Thị Thiện; bà Trương Thị Lệ Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Thuận - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 77/2022/TLPT-HS ngày 21 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Đức Q và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2022/HS-ST ngày 11/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hà Tĩnh.

- Các bị cáo kháng cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Đức Q; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 15/01/1993 tại xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Q, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Nguyễn Đức T - Sinh năm 1963. Con bà Võ Thị C, sinh năm 1963. Hiện đang sinh sống tại xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là con thứ hai. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/12/2021, đến ngày 21/12/2021 được thay thế bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang trú tại xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt tại phiên tòa

2. Họ tên: Trần Hậu A; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 12 tháng 9 năm 1989 tại xã T, T. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: thôn Q, xã T, huyện T, Hà Tĩnh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Trần Hậu Sơn, sinh năm 1963. Con bà: Dương Thị X, sinh năm: 1963. Hiện sinh sống tại thôn Q, xã T, huyện T, Hà Tĩnh. Anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là con thứ nhất. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/12/2021, đến ngày 21/12/2021 được thay thế bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang trú tại xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt tại phiên tòa

3. Họ tên: **Nguyễn Văn D**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 24 tháng 4 năm 1987 tại xã T, T. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: thôn Q, xã T, huyện T, Hà Tĩnh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Nguyễn Văn V, sinh năm 1957. Con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1960. Hiện sinh sống tại thôn Q, xã T, huyện T, Hà Tĩnh. Anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là con thứ hai. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/12/2021, đến ngày 21/12/2021 được thay thế bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang trú tại xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt tại phiên tòa

- Trong vụ án còn có các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ 00 phút ngày 18/12/2021, tại lò giết mổ gia súc ở thôn Y, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh (do Nguyễn Đình P được chủ lò mổ giao quyền trông coi, quản lý) trong lúc Nguyễn Đình P và Nguyễn Đức Q đang tổ chức cho Trần Hậu A, Nguyễn Văn D, Trần Hậu C, Nguyễn Xuân T, Nguyễn Văn Á và Nguyễn Văn N đánh bạc bằng hình thức đánh bài “Liêng” với tổng số tiền 21.210.000 đồng thì bị Công an huyện T phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi của Nguyễn Đình P, Nguyễn Đức Q đã cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự. Hành vi của Trần Hậu A, Nguyễn Văn D, Trần Hậu Chương, Nguyễn Xuân Tuấn, Nguyễn Văn Ái và Nguyễn Văn Nam đã cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS. Do đó cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội.

Với hành vi trên, tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 31/2022/HS-ST ngày 11/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hà Tĩnh đã Quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đình P, Nguyễn Đức Q phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*”

Tuyên bố các bị cáo Trần Hậu A, Nguyễn Văn D, Trần Hậu C, Nguyễn Xuân T, Nguyễn Văn Á và Nguyễn Văn N phạm tội “*Đánh bạc*”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Đình P 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/12/2021 đến ngày 21/12/2021.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Q 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/12/2021 đến ngày 21/12/2021.

- Áp dụng khoản 1, Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Trần Hậu A 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/12/2021 đến ngày 21/12/2021

- Áp dụng khoản 1, Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Trần Hậu C 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/12/2021 đến ngày 21/12/2021.

- Áp dụng khoản 1, Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/12/2021 đến ngày 21/12/2021.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1,2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 20 (hai mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (11/5/2022).

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1,2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 16 (mười sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (11/5/2022).

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, điều 35 BLHS xử phạt Nguyễn Văn N 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng).

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về chế định án treo, hình phạt bổ sung, biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, các bị cáo Nguyễn Đức Q kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo; các bị cáo Trần Hậu A, Nguyễn Văn D kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Đức Q giữ nguyên nội dung kháng cáo; các bị cáo Trần Hậu A, Nguyễn Văn D bổ sung nội dung kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nhân thân, hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận một phần nội dung kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm số 31/2022/HS-ST ngày 11/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hà Tĩnh, xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Q 06 tháng tù; xử phạt bị cáo Trần Hậu A 06 tháng tù; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 04 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày các bị cáo thi hành án nhưng được trừ thời gian các bị cáo bị tạm giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo hoàn toàn thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo khác, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ án liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm phạm tội và vật chứng thu giữ. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình và đồng bọn là trái pháp luật, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn, làm ảnh hưởng đến nếp sống văn minh trong quần chúng nhân dân nhưng các bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy, mức án 12 (Mười hai) tháng tù đối với các bị cáo Nguyễn Đức Q và Trần Hậu A và 10 (Mười) tháng tù đối với bị cáo Nguyễn Văn D mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy, quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo, có nhân thân tốt; bị cáo Trần Hậu A và Nguyễn Văn D lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo Nguyễn Đức Q đã nộp 20.000.000 đồng tiền phạt bổ sung; Trần Hậu A đã nộp 10.000.000 đồng tiền phạt bổ sung và 3.000.000 đồng tiền tích thu sung quỹ nhà nước; Nguyễn Văn D đã nộp 10.000.000 đồng tiền phạt bổ sung và 4.000.000 đồng tiền tích thu sung quỹ nhà nước; việc tự nguyện của các bị cáo Quang, Anh, Dũng chứng tỏ các bị cáo đã thực sự ăn năn hối cải về hành vi sai phạm của mình, đây là các tình tiết mới được xem xét cho các bị cáo ở cấp phúc thẩm. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy để thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho các bị cáo Quang, Anh, Dũng có cơ hội được sửa chữa lỗi lầm của mình dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình mà không phải cách ly khỏi đời sống xã hội cũng đủ nghiêm.

[3] Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội các bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Chấp nhận một phần nội dung kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Đức Q, Trần Hậu A, Nguyễn Văn D. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 31/2022/HS-ST ngày 11/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hà Tĩnh về biện pháp chấp hành hình phạt tù.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức Q phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*”

Tuyên bố các bị cáo Trần Hậu A, Nguyễn Văn D phạm tội “*Đánh bạc*”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Q 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (24/8/2022)

- Áp dụng khoản 1, Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Hậu A 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (24/8/2022)

- Áp dụng khoản 1, Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (24/8/2022)

Giao các bị cáo Nguyễn Đức Q, Trần Hậu A, Nguyễn Văn D cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 87, Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

[2]. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội các bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- TA, VKS, CA, THA cấp sơ thẩm;
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thu Hiền